

Số: 57 /KH-THCSQĐ

Bình Chánh, ngày 15 tháng 03 năm 2021

## KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS QUI ĐỨC GIAI ĐOẠN 2021- 2025

Trường Trung Học Cơ Sở Qui Đức được xây dựng vào năm 1977, hình thành từ trường Tiểu Học Qui Đức và phát triển lên thành trường Cấp I, II Qui Đức và trở thành Trường Phổ Thông Cơ Sở Qui Đức gồm cả hai cấp học. Đến năm 1993 được tách cấp và thành trường Trung Học Cơ Sở Qui Đức đến nay. Tên trường được đặt theo tên Xã Qui Đức, Huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Trải qua 43 năm xây dựng và phát triển, trường THCS Qui Đức đã khẳng định được chức năng, nhiệm vụ của mình: Chất lượng giáo dục của nhà trường ngày được ổn định, giữ vững và nâng lên. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 –2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp cơ bản trong quá trình vận động xây dựng và phát triển của nhà trường đồng thời đây cũng là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hiệu trưởng, Ban giám hiệu, của Hội đồng nhà trường cũng như các hoạt động của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

#### 1. Môi trường bên trong

##### 1.1. Điểm mạnh

###### 1.1.1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số CBQL, GV, NV: 41 người, trong đó có 30 nữ.
- CBQL: Có 02 người, trong đó có 02 trên chuẩn.
- GV dạy lớp: 35 người, trong đó có 25 nữ, 100% đạt chuẩn về trình độ, 82.85% (29/35) trên chuẩn.
- NV. có 04 người, trong đó: có 04 nữ.
- Tỷ lệ đảng viên: 53.65% (22/41).

- Đội ngũ CBQL đạt chuẩn về phẩm chất chính trị, năng lực quản lý và có nhiều quyết tâm tích cực trong đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý nhà trường. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý mang lại hiệu quả cao.

- Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra, đánh giá, giám sát tiến hành thường xuyên. Được sự tin nhiệm của CB, GV, NV và sự tin tưởng của phụ huynh học sinh.

- Đội ngũ CB, GV, NV đoàn kết, luôn nhiệt tình trong công việc, có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống. Chất lượng chuyên môn bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều giáo viên có năng lực tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm tốt, được phụ huynh học sinh và học sinh tin tưởng.

### 1.1.2. Về học sinh và chất lượng đào tạo

\* Kết quả xếp loại về học lực và hạnh kiểm:

Năm học	TS HS	Học lực									
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
2015-2016	651	205	31.5	240	36.9	183	28.1	20	3.07	3	0.46
2016-2017	681	247	36.3	261	38.3	169	24.8	4	0.59	0	0
2017-2018	715	245	34.3	285	39.9	177	24.8	8	1.12	0	0
2018-2019	699	236	33.8	287	41.1	173	24.8	3	0.43	0	0
2019-2020	752	274	36.44	307	40.82	158	21.01	13	1.73	0	0

Năm học	TS HS	Hạnh kiểm							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
2015-2016	651	441	67.74	159	24.42	51	7.83	0	0
2016-2017	681	473	69.46	164	24.08	44	6.46	0	0
2017-2018	715	478	66.85	201	28.11	36	5.03	0	0
2018-2019	699	476	68.1	200	28.61	23	3.29	0	0
2019-2020	752	547	72.74	182	24.2	23	3.06	0	0

- Thi HS giỏi cấp Huyện các môn văn hóa: năm học 2018-2019 đạt 01 học sinh giỏi cấp huyện; năm học 2019-2020 đạt 05 học sinh giỏi cấp huyện, 01 giải II cấp thành phố, năm 2020-2021 đạt 05 học sinh giỏi cấp huyện, 02 giải II cấp thành phố

- Hằng năm các hội thi như: Thi văn nghệ học đường, sáng tạo KHKT, Vẽ tranh cổ động, Hùng biện Tiếng Anh đều có từ giải khuyến khích trở lên; đặc biệt kết quả thi sáng tạo KHKT: 01 giải ba cấp TP.

- Tỷ lệ tốt nghiệp THCS hàng năm đều đạt 100%.

### *1.1.3. Về cơ sở vật chất*

- Trường có 40 phòng học, 22 phòng chức năng và phòng làm việc kiên cố gồm: Phòng Tin học (2 phòng), phòng thực hành (6 phòng), 1 phòng dạy học có sử dụng phương tiện công nghệ thông tin, phòng phó hiệu trưởng, phòng thư viện, phòng y tế, phòng truyền thống, phòng Đoàn-Hội, phòng Công Đoàn, phòng kế toán- văn thư, phòng giáo viên, phòng hiệu trưởng, phòng tiếp phụ huynh học sinh, phòng tư vấn, phòng hội đồng sư phạm, hội trường.

- Các trang thiết bị (bàn ghế, đèn, quạt...) trong các phòng học và phòng làm việc được trang bị đầy đủ và đảm bảo thông thoáng.

- Sân chơi. bãi tập rộng rãi, thoáng mát. Có khu vệ sinh riêng biệt cho nam và nữ, riêng biệt cho học sinh và giáo viên; khu vệ sinh luôn sạch sẽ.

- Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Cảnh quan môi trường luôn thoáng mát, an toàn và xanh-sạch-đẹp.

### **1.2. Điểm yếu**

- Trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đánh giá chất lượng chuyên môn của GV, NV lãnh đạo trường chủ yếu là động viên, nhắc nhở, nên một số giáo viên còn chậm đổi mới, chưa phát huy hết năng lực, tinh thần trách nhiệm, ngại ứng dụng CNTT.

- Một số giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Đa phần học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình học sinh ít quan tâm việc học con em mình. Một bộ phận HS chưa tự giác, chưa có ý thức học tập, rèn luyện, chưa nỗ lực vượt khó trong học tập; nhận thức chưa sâu sắc về giá trị sống, về văn hoá ứng xử, và về kĩ năng sống, còn ham chơi, lười học.

## **2. Môi trường bên ngoài**

## **2.1. Thời cơ**

- Được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể xã; sự phối hợp giữa chính quyền địa phương và nhà trường.

- Được phụ huynh học sinh tín nhiệm, nhiệt tình hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

## **2.2. Thách thức**

- Yêu cầu đổi mới giáo dục, đòi hỏi đội ngũ CB, GV, NV không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, năng lực ngoại ngữ, nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của phụ huynh học sinh cũng như của xã hội.

- Các trường cùng bậc học trong huyện đã có những bước tiến mạnh mẽ, chất lượng giáo dục sẽ có tốc độ phát triển cao trong thời gian tới.

- Xã hội phát triển về mặt tích cực trong cơ chế thị trường nhưng các tiềm ẩn về tệ nạn xã hội cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc rèn luyện tác phong đạo đức, ý thức – động cơ - thái độ học tập của học sinh, một số học sinh có nguy cơ nghiện game, nghiện mạng xã hội.

## **II. ĐÁNH GIÁ NHỮNG MẶT ĐẠT ĐƯỢC VÀ NHỮNG MẶT CHƯA ĐẠT ĐƯỢC TRONG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2016-2020.**

### **Mặt đạt được:**

- Khai thác tốt ứng dụng Công nghệ thông tin.
- Nhận thức đầy đủ đổi mới Giáo dục toàn diện Nhà trường, mỗi CB-GV-CNV tích cực tham gia quá trình này.
- 1/2 CB-GV-CNV tiêu biểu về tạo dựng môi trường thân thiện – học sinh tích cực
- 1/3 CB-GV-CNV tiêu biểu về đổi mới quản lý lớp học bằng biện pháp Giáo dục Kỷ luật Tích cực.
- Tỷ lệ học sinh lên lớp tăng dần từ 96.47% lên 99.57%
- Không có học sinh yếu về hạnh kiểm
- Học sinh có học lực yếu < 0.5%; học sinh bỏ học < 1%
- Số lượng học sinh giỏi cấp Huyện tăng dần.

### **Mặt chưa đạt được:**

- Nề nếp – kỷ cương về tác phong, học tập và giảng dạy có tiến bộ nhưng chưa bền vững.
- Các hoạt động ngoại khóa chưa phong phú và đa dạng.
- Chưa xây dựng sự hợp tác tốt trong học tập và giảng dạy.

### **Nguyên nhân:**

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Năng lực thực tiễn của đội ngũ giáo viên chưa thực sự đồng đều, giáo viên nòng cốt có độ tuổi bình quân khá cao. Lực lượng giáo viên trẻ bổ sung trong những năm gần đây tuy có cố gắng song thiếu kinh nghiệm, ít người có khả năng đào tạo bồi dưỡng học sinh giỏi. Một bộ phận nhỏ giáo viên còn hạn chế trong việc giảng dạy, quản lý, giáo dục học sinh theo hướng đổi mới.

- Chất lượng học sinh: Một số học sinh ý thức học tập, rèn luyện chưa tốt, thiếu sự quan tâm của gia đình.

### **Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo:**

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý điều hành của Ban Giám hiệu theo hướng chuyên môn hóa với sự phân công phụ trách các mảng công việc, xây dựng nề nếp làm việc khoa học trong nhà trường. Thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của các em.

- Chú trọng giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức nhiều hoạt động dạy học, giáo dục và giao lưu đa dạng để các em có khả năng thích ứng với môi trường.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh cuối cấp.

## **III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**

### **1. Tầm nhìn**

- Trường THCS Qui Đức hướng đến một trường học thân thiện với chất lượng giáo dục là ưu tiên hàng đầu, luôn đổi mới, phát triển nhà trường theo hướng “trường học hiện đại” để đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục và hội nhập quốc tế, được phụ huynh học sinh và học sinh tin cậy.

- Là nơi đào tạo học sinh thành những con người năng động, nhiệt tình trong công việc, yêu lao động, sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hoà nhập tốt trong cộng đồng.

- Phần đầu là một trong những trường có nề nếp, có chất lượng khá tốt và ổn định mà giáo viên và học sinh sẽ lựa chọn để dạy và học.

## **2. Sứ mệnh**

Xây dựng được nhà trường dạy và học có nề nếp - kỷ cương - đạt chất lượng cao để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng. Tạo điều kiện cần và đủ để học sinh của trường tự tin khi tham gia lao động xã hội và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội.

## **3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường**

- Tinh đoàn kết - Sự hợp tác
- Lòng nhân ái - Tinh thần trách nhiệm
- Trung thực - Sáng tạo
- Đổi mới - Hiệu quả - Bền vững

## **IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

### **1. Mục tiêu chung**

- Phát triển nhà trường theo mô hình “trường học hiện đại” có môi trường thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục và giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, tiến tới đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2030.

- Tạo dựng được môi trường học tập, rèn luyện đạt chất lượng; xây dựng được thương hiệu nhà trường và luôn có được niềm tin của cấp uỷ, chính quyền và nhân dân địa phương.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Mục tiêu ngắn hạn**

Duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia (năm 2020), công tác kiểm định chất lượng giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn học sinh giỏi, xây dựng thương hiệu, uy tín về chất lượng giáo dục cho nhà trường.

#### **2.2. Mục tiêu trung hạn**

Từ năm 2021 đến năm 2025, phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

- Nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn duy trì kết quả kiểm định chất lượng giáo dục để đạt cấp độ 2, đạt chuẩn quốc gia cấp độ 1.

- Chất lượng giáo dục được khẳng định trong top 10 những trường có chất lượng cao trong huyện.

- Nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến trở lên.

### **2.3. Mục tiêu dài hạn**

Từ năm 2025 đến năm 2030, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, bằng khen UBND thành phố và hình thức khen thưởng cao.
- Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2 năm 2030.
- Có quy mô học sinh ổn định, phát triển và hội nhập giáo dục khu vực và quốc tế.

### **3. Chỉ tiêu cụ thể**

#### **3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên**

- Phát triển đội ngũ cán bộ - giáo viên – nhân viên đến năm 2025: Được đánh giá Khá, Tốt theo chuẩn đạt 100%, trong đó loại Tốt đạt trên 30%, trình độ chuyên môn đạt chuẩn (100%); vượt chuẩn 02 GV, tỷ lệ 4.8%; 100% CBQL, giáo viên ứng dụng thành thạo CNTT vào giảng dạy và quản lý.

- Phấn đấu đến năm 2030 có trên 10% GV có trình độ thạc sĩ.
- Hằng năm 100% CB, GV, NV đánh giá công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

#### **3.2. Học sinh - Quy mô**

- Duy trì quy mô trường loại 2.
- Đảm bảo tỷ lệ HS/lớp ( không có lớp quá 40 HS/lớp).
- Công tác huy động và duy trì sĩ số: hằng năm huy động 100% số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6; đảm bảo duy trì sĩ số từ 99% trở lên.

#### **3.3. Chất lượng học tập và rèn luyện (theo hướng vững chắc)**

- + HS Khá - Giỏi: Duy trì > 70% (74,9% năm 2019);
- + HS Yếu còn dưới 0,5% (0,43 % năm học 2018-2019).
- + Tăng dần số lượng học sinh đạt giải HS Giỏi văn hóa cấp huyện hằng năm, phấn đấu có học sinh đạt giải cấp thành phố.
- + TN.THCS: Duy trì tỷ lệ 100% .
- + 100% HS được định hướng nghề nghiệp, phân luồng sau tốt nghiệp THCS 30%.
- + Chất lượng hạnh kiểm học sinh: Khá-tốt > 99,5% đến năm 2025 (99,43% năm 2019), không còn học sinh xếp loại trung bình - yếu về đạo đức.
- + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực. Tích cực tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

### **3.4. Chỉ tiêu thi đua**

- Hằng năm tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc; đến 2025 phấn đấu nhận Bằng khen của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, giữ vững kết quả trường đạt chuẩn quốc gia.

- Chi bộ: Hằng năm đạt tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Các tổ chức: Công đoàn, Đoàn thanh niên hằng năm đạt vững mạnh.

- Hằng năm có từ 95% CB, GV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên, trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở; hằng năm có giáo viên nhận các hình thức khen thưởng cao.

- Giữ vững công nhận công sở văn hóa, trường đạt ANTT liên tục. Được công nhận lại trường học “xanh - sạch - đẹp” năm 2020 và giữ vững liên tục các năm.

### **3.5. Cơ sở vật chất**

- Đến năm 2025, có thêm nhà để xe đủ chỗ cho giáo viên và học sinh.

- Thực hiện tốt công tác sử dụng, bảo quản, sửa chữa, mua sắm các trang thiết bị, đồ dụng dạy học.

- Xây dựng khuôn viên trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, hiệu quả.

- Nhà vệ sinh giáo viên và học sinh đảm bảo sạch, đẹp và thân thiện với môi trường.

- Xây dựng khu học tập thể dục, hoạt động giáo dục ngoài trời, vui chơi, đầy đủ các dụng cụ, thiết bị, thoáng mát, sạch đẹp, an toàn đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

## **V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC**

**1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.**

- Bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy lãnh đạo và năng lực quản lý của BGH để đổi mới và phát triển nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có trình độ chuyên môn trên chuẩn; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; nâng cao trình độ Tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ để mỗi CB, GV, NV an tâm công tác, cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế, các văn bản về mọi hoạt động trong trường học tạo cơ sở pháp lý để nhà trường hoạt động.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có lý tưởng, có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

**2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.**

- Lãnh đạo và tổ chức việc đổi mới PPDH theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh; chuyển dần việc truyền thụ kiến thức cho học sinh sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh theo hình thức cá nhân, tổ, nhóm.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất phù hợp với mục tiêu đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa mới.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Chú trọng phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong dạy học tiếng Anh cho học sinh, làm nền tảng vững chắc để học lên các lớp trên.

- Huy động nguồn lực (thiết bị, CNTT...) hỗ trợ giáo viên đổi mới PPDH; xây dựng văn hóa hợp tác trong nhà trường để đẩy mạnh việc đổi mới.

**3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học.**

- Huy động các nguồn lực nội tại và ngoài nhà trường xây dựng đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ cho hoạt động dạy học; hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động hướng nghiệp, giáo dục thể chất và kỹ năng sống cho học sinh.

- Xây dựng nhà trường xanh, sạch, đẹp và an toàn, thân thiện.

**4. Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý**

- Tổ chức tập huấn cho CB, GV, NV sử dụng thành thạo các phần mềm như: phần mềm quản lý nhân sự, quản lý học sinh, kế toán, thư viện, thiết bị, xếp thời khoá biểu, các phần mềm dạy học trực tuyến để áp dụng tốt trong công tác giảng dạy cũng như công tác

quản lý. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng để sử dụng hiệu quả phương tiện công nghệ thông tin phục vụ cho công việc.

- Duy trì nâng cao hiệu quả trang thông tin điện tử của trường thường xuyên để tạo điều kiện tốt hơn cho CB, GV, NV và học sinh cũng như hỗ trợ tốt công tác giảng dạy của giáo viên trong trường.

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị tin học, máy chiếu, nâng cao đường truyền internet, wifi, mở rộng mạng nội bộ, tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tốt các bài giảng điện tử và khai thác tốt mạng internet để học tập, tham khảo tài liệu.

**5. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội; giao lưu, hợp tác quốc tế.**

- Xây dựng vững chắc mối quan hệ giữa nhà trường với CMHS; giữa GVCN với CMHS.

- Phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội trong nhà trường.

- Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của chính quyền; các đoàn thể, nhân dân ở địa phương đối với xây dựng CSVN và giáo dục học sinh.

- Tăng cường các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân, cty, xí nghiệp, doanh nghiệp, đơn vị sản xuất; BDD CMHS; hội khuyến học; các mạnh thường quân..., trong và ngoài địa bàn nhằm tranh thủ và huy động mọi nguồn lực từ bên ngoài nhà trường nhằm phục vụ cho tiến trình xây dựng và phát triển nhà trường đạt được mục tiêu chiến lược.

- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước cấp, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

**6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục; xây dựng thương hiệu nhà trường.**

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống, uy tín nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường, tạo niềm tin cho phụ huynh và học sinh.

- Tạo động lực làm việc cho đội ngũ nhà trường ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường; xây dựng tinh thần trách nhiệm – tinh thần đoàn kết – sự hợp tác cùng phát triển.

- Nâng cao chất lượng thật sự bền vững ngang bằng với các đơn vị top đầu trong huyện.

## 7. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong trường:

Quan tâm tạo điều kiện cho các tổ chức Đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và tăng cường công tác phối hợp cùng tổ chức thực hiện tốt sứ mệnh và mục tiêu kế hoạch chiến lược của trường.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến sâu rộng đến toàn bộ GV – NV – CMHS sau khi được Phòng GD & ĐT phê duyệt. Trong đó chú ý đến sứ mạng – tầm nhìn – các giá trị cơ bản của nhà trường cần đạt; tính cấp thiết của việc xây dựng văn hóa, thương hiệu nhà trường; việc huy động các nguồn lực phát triển; việc phát triển đội ngũ nhà trường; việc đổi mới – phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều hành quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

### 2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

#### 2.1. *Giai đoạn 1:* Từ năm 2021 - 2025

Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng đạt cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia cấp độ 1, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị Tập thể lao động xuất sắc.

#### 2.3. *Giai đoạn 3:* Từ năm 2026-2030.

Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm những việc làm được, chưa được và xây dựng kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, hội nhập giáo dục quốc tế, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”.

Phấn đấu đến năm 2030 trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng đạt cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2.

### 3. Phân công nhiệm vụ cụ thể

#### 3.1. *Đối với Hiệu trưởng*

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch.

- Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

### **3.2. Đối với Phó Hiệu trưởng**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những biện pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

### **3.3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn**

Trên cơ sở kế hoạch của trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu đối với bộ môn và tổ chức thực hiện kế hoạch, có kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch tại tổ. Đồng thời đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

### **3.4. Đối với giáo viên, nhân viên**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, công tác dạy học và giáo dục học sinh, cùng thực hiện thành công kế hoạch đề ra. Tham gia rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

### **3.5. Đối với các tổ chức Đoàn thể nhà trường**

\* Đối với Đoàn thanh niên:

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện.

\* Đối với Công đoàn cơ sở:

- Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của trường, xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra.

- Tăng cường công tác truyền thông, vận động công đoàn viên tích cực tham gia, đề xuất giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch chiến lược.

### 3.6. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến CMHS biết về kế hoạch phát triển nhà trường để cùng đồng thuận và tham gia, hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

## VII. KẾT LUẬN

Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong tương lai, giúp nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho từng năm học và những năm tiếp theo một cách bền vững.

Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm xây dựng thương hiệu nhà trường của toàn thể CB, GV, NV và học sinh.

Trên đây là "Chiến lược phát triển Trường THCS Qui Đức giai đoạn 2021 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030". Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình, cụ thể hóa, thành chương trình hành động, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành giáo dục, nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong huyện nhà./.

#### Nơi nhận:

- PGD-ĐT (để b/c);
- UBND xã QĐ (để b/c);
- Website Trường;
- P.HT, TTCM, tổ VP (để th/h);
- Lưu: VT.



## DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG GIÁO DỤC- ĐÀO TẠO





TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

